

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 228/2024/HS-PT

Ngày: 24-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Ông Nguyễn Công Hoàn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Bà Lê Thị Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường tổ 6, Phường 2, thành phố Bảo Lộc; Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 212/2024/TLPT-HS ngày 30/10/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph, Đoàn Thị Bích T, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (nay là huyện Đạ Huoai) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên (nay là huyện Đạ Huoai), tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo bị kháng nghị:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm: 1998 tại Bình Phước; hộ khẩu thường trú: Ấp PT, xã HP, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Tổ dân phố 02, Thị trấn CT, huyện Cát Tiên (nay là huyện Đạ Huoai), tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn M và bà Phạm Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 28/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 19/4/2018.

Tại Quyết định số 107/2019/QĐ-TA ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/02/2024 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Đoàn Thị Bích T (tên gọi khác là Sói Xám), sinh năm : 2004 tại Sóc Trăng; hộ khẩu thường trú: Ấp RS, xã TP, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Tổ dân phố 6, thị trấn CT, huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*), tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tiếp viên Karaoke; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Đoàn Văn T và bà Lâm Thị T; chồng, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/02/2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 22/02/2024, tại phòng 201 nhà nghỉ Tiên Tiên thuộc Tổ dân phố 12, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*), tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*) bắt quả tang đối tượng Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1998, trú tại ấp Phước Tiến, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, Bình Phước có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Trần Xuân Hà, sinh năm: 1996, trú tại Tổ dân phố 12, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*), tỉnh Lâm Đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 22/02/2024, Trần Xuân Hà gọi điện thoại từ số 0961236246 của Hà đến số điện thoại di động số 0393439862 của Nguyễn Văn Ph để hỏi mua nửa hộp ma túy loại Ketamine với số tiền là 2.800.000 đồng, địa điểm hẹn giao ma túy là tại phòng 201 nhà nghỉ Tiên Tiên. Sau đó, Ph ra phía sau nhà trọ của mình tại Tổ dân phố 2, thị trấn Cát Tiên lấy 01 bịch ma túy loại Ketamine và điều khiển xe mô tô hiệu Future, biển kiểm soát 93P2 - 812.85 từ nhà trọ xuống nhà nghỉ Tiên Tiên, khi đến nhà nghỉ Tiên Tiên, Ph cầm theo bịch ma túy đi lên thẳng phòng 201 để gặp Hà để giao ma túy thì bị lực Công an kiểm tra bắt quả tang, tạm giữ cùng tang vật.

Ngoài lần bị bắt quả tang, xác định, trước đó Nguyễn Văn Ph đã bán ma túy 01 lần cho Đoàn Thị Bích T, sinh năm: 2004 trú tại ấp RS, xã Thanh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng 01 lần, bán 01 lần cho Phạm Thị Ngọc Uyên, sinh ngày: 15/3/2007 trú tại ấp 4, xã ĐT, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (T và Uyên đều là nhân viên quán Karaoke tại huyện Cát Tiên); bán 02 lần cho Trần Xuân Hà, các lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 01/2024, Ph bán ma túy loại Ketamine cho T với số tiền 1.000.000 đồng, sau đó, Ph bỏ ra 01 lượng ma túy tương ứng với số tiền 1.000.000 đồng, T và Ph đã cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng trọ của Nguyễn Văn Ph.

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 01/2024, Ph bán ma túy loại Ketamine cho Uyên với số tiền 3.900.000 đồng, sau đó, Uyên mang về phòng trọ sử dụng cho bản thân.

Lần thứ ba: Vào khoảng 11 giờ ngày 22/02/2024, khi Ph đang ở nhà trọ thì Hà gọi điện thoại cho Ph hỏi mua “một chấm” tức là 1.000.000 đồng tiền ma túy, loại Ketamine. Hà nói tôi đem ma túy tới quán cà phê Hồng Trường gần cầu hai cô để giao cho Hà. Sau đó, Ph đi ra phía hông sau nhà trọ lấy một bịch nylon bên trong chứa ma túy dạng Ketamine rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Future, biển kiểm soát 93P2 - 812.85 đem đến quán cà phê Hồng Trường giao. Sau khi nhận được ma túy thì Hà chuyển khoản để trả tiền cho Ph từ số tài khoản của Hà sang số tài khoản 8886866868 của Ph ở ngân hàng Teccombank.

Lần thứ tư: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/02/2024, khi Ph đang ở nhà trọ của mình thì Hà tiếp tục gọi điện thoại cho Ph để mua một viên thuốc lắc, loại MDMA, địa điểm giao ma túy là tại phòng 201 thuộc nhà nghỉ Tiên Tiên. Sau đó, Ph mang ma túy đến nhà nghỉ Tiên Tiên giao cho Hà và lấy số tiền 300.000 đồng.

Ngoài ra, trước đó Nguyễn Văn Ph có tình cảm yêu đương với Đoàn Thị Bích T, T thường xuyên đến và ở lại phòng trọ của Nguyễn Văn Ph nên T biết Ph có ma túy bán cho người khác. Ph biết T làm nhân viên quán Karaoke quen biết nhiều khách nên Ph có đặt vấn đề nếu có khách hát cần mua ma túy để sử dụng thì T sẽ gọi điện cho Ph để Ph mang ma túy đến bán cho khách và được T đồng ý. Thông qua T, Ph đã thực hiện 03 lần bán ma túy trái phép cho người khác cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 01/2024, lúc đó T đang ở quán Karaoke Hoàng Nga thì gặp đối tượng tên Tiến, Tiến có rủ sử dụng ma túy, T đồng ý nói là lấy đồ đi rồi đi. Lúc này, Tiến và Ph đang nói chuyện với nhau do Tiến không có tiền nên Ph không bán ma túy cho. Tiến nói T đứng ra nhận nợ thay Tiến sẽ trả sau, T đồng ý và Ph đã bán 02 chấm ma túy loại Ketamin và 01 viên ma túy loại thuốc lắc với giá là 2.300.000 đồng. Sau đó, cả ba người đến nhà nghỉ Tiên Tiên sử dụng. T và Tiến sử dụng số ma túy mua của Ph, còn Ph tự lấy ma túy ra chơi riêng. Hiện T đã trả tiền xong cho Ph.

Lần thứ hai: Sau tết nguyên đán năm 2024, Nông Quang Hưng, sinh năm: 1988 trú tại Tổ dân phố 8, thị trấn Cát Tiên gọi cho T nói là lấy cho nửa hộp ma túy Ketamin với số tiền 3.000.000 đồng và đem đến phòng hát ở quán Karaoke Phố Núi. Sau đó, T gọi cho Ph nói là có khách mua ma túy mang đến quán Karaoke Phố Núi giao cho Hưng. Ph đã mang ma túy giao cho Hưng và nhận 3.000.000 đồng từ Hưng.

Lần thứ ba: Vào khoảng giữa tháng 2/2024, T đang hát ở quán Karaoke Phố Núi thì có một cuộc gọi đến nhờ T lấy cho nửa hộp ma túy loại Ketamin với số tiền 3.000.000 đồng, T gọi cho Ph nói là có khách mua ma túy đem xuống quán Karaoke Phố Núi. Lúc này, T đang hát ở phòng số 1 đi sang phòng số 2 thấy có 02 người thanh niên lạ, 01 người đưa cho T số tiền 3.000.000 đồng. Khoảng 10 phút sau thì Ph đến quán, T đi ra đưa tiền cho Ph và nhận từ Ph một bọc ma túy loại Ketamin, T nhận và đưa vào phòng hát số 2 đưa cho khách. Tại cơ quan Công an các bị cáo và các đối tượng đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại Kết luận giám định số 290/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1.3747 g, loại Ketamine.

Mẫu tinh thể (M2) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9.1961 g, loại Ketamine.

Mẫu tinh thể (M3) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0.9587 g, loại MDMA.

Mẫu 16 viên nén và 01 mảnh viên nén (M4) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6.5778 g, loại Methamphetamine.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, STT: 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Số tang vật trên và mẫu vật sau giám định cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Ph khai nhận nguồn gốc chất ma túy Ph có là mua của 01 người tên Duy ở Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó Ph phân chia nhỏ số ma túy để bán lại kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 bọc nylon màu trắng có mép gấp hàn kín 02 cạnh, kích thước 03cm x 03cm bên trong đựng các cục tinh thể màu trắng, không rõ hình dạng (thu giữ tại hiện trường).

Thu giữ trên người Nguyễn Văn Ph số tiền 1.400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XsMax, màu hồng, mặt, lưng bị nứt vỡ của Nguyễn Văn Ph; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, màu vàng, màn hình bị nứt vỡ của Trần Xuân Hà; 01 xe mô tô hiệu Honda Future, màu bạc, BKS 93P2- 812.85

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn Ph thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Cát Tiên thu giữ tang vật gồm: 01 đoạn ống hút hình tròn được cuộn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng, kích thước 18cm x 01cm, bên ngoài ống hút được cố định bằng 02 đoạn vỏ đuôi điều thuốc hút lá màu vàng, được phát hiện tạm giữ tại phòng ngủ số hai của đối tượng Nguyễn Văn Ph; 01 đoạn ống hút hình tròn được cuộn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng, kích thước 20cm x 01cm, bên ngoài ống hút được cố định bằng 02 đoạn vỏ đuôi điều thuốc lá hút màu vàng, được phát hiện tạm giữ tại phòng ngủ của đối tượng Nguyễn Văn Ph; 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín 03 cạnh, có miệng túi là rãnh gấp, kích thước 08cm x 14cm, bên trong bịch nylon đựng 04 bịch nylon khác nhau màu trắng trong 04 bịch nylon đựng các chất dạng tinh thể màu trắng, dạng rắn và các viên nén màu vàng, màu xanh nõn chuối và nhiều bịch nylon màu trắng, có rãnh gấp ở miệng túi bên trong bịch rỗng, bịch nylon được cất giấu dưới tấm bê tông hình vuông kích thước 50 em x 30cm tại hông bên trái chuồng nuôi heo bỏ hoang tại chỗ ở của Nguyễn Văn Ph, cụ thể từng bịch có đặc điểm như sau:

+ Bịch thứ nhất: 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín 03 cạnh, có miệng túi là rãnh gấp, kích thước bịch nylon là 08cm x 05cm, bên trong túi đựng 05 bịch nylon màu trắng, loại có miệng túi là rãnh gấp, cả 05 bịch cùng kích thước là 03 cm x 03cm, bên trong 05 bịch đựng các cục tinh thể màu trắng, dạng rắn.

+ Bịch thứ hai: 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín 03 cạnh, có miệng túi là rãnh gấp, kích thước bịch nylon là 08cm x 05cm, bên trong bịch đựng 17 viên nén hình vuông, không có nhãn hiệu, màu vàng, kích thước 17 viên nén là 0,5cm x 0,5cm.

+ Bịch thứ ba: 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín 03 cạnh, có miệng túi là rãnh gấp, kích thước bịch nylon là 07cm x 12cm, bên trong bịch đựng 02 viên nén hình bầu dục, không có nhãn hiệu, màu xanh nõn chuối.

+ Bịch thứ tư: 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín 03 cạnh, có miệng túi là rãnh gấp, kích thước bịch nylon là 06cm x 09cm, bên trong túi đựng 05 bịch nylon màu trắng, loại có miệng túi là rãnh gấp, cả 05 bịch cùng kích thước là 02cm x 03cm, bên trong 05 bịch đựng các cục tinh thể màu trắng, dạng rắn và 01 bịch nylon kích thước 03cm x 03cm bên trong bịch chứa các cục tinh thể màu trắng, dạng rắn.

+ 50 bịch nylon màu trắng, họa tiết đỏ, miệng túi có rãnh gấp, kích thước 50 bịch đều là 02cm x 03cm, bên trong rỗng.

Tại bản cáo trạng số 23/CT - VKSCT ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (nay là huyện Đa Huoai), tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đoàn Thị Bích T về

tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 25/2024/HSST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*) đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Đoàn Thị Bích T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 23/02/2024).

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điều 54; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Bích T 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 27/02/2024).

Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.825.000 đ (*Bốn triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) tiền thu lợi bất chính.

Ngoài ra, bản án còn xử lý các vật chứng trong vụ án, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSCT ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*) đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph và Đoàn Thị Bích T, không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T và buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải nộp sung công số tiền 9.675.000 đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; không thắc mắc Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSCT ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*), đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ-VKSCT ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*), sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph và Đoàn Thị Bích T, không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T và buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải nộp sung công số tiền

9.675.000 đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 08 năm đến 09 năm tù. Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Bích T từ 07 năm đến 08 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Kháng nghị số 01/QĐ-VKSCT ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*) đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng nghị là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 22/02/2024, tại phòng 201 nhà nghỉ Tiên Tiên, địa chỉ tại Tổ dân phố 12, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*), tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Nguyễn Văn Ph bán ma túy loại Ketamine cho Trần Xuân Hà với số tiền là 2.800.000 đồng, khi đang giao dịch thì bị lực Công an kiểm tra bắt quả tang, tạm giữ cùng tang vật.

Ngoài lần bị bắt quả tang, trước đó Nguyễn Văn Ph đã bán ma túy loại Ketamine 01 lần cho Đoàn Thị Bích T 01 lần vào khoảng tháng 01/2024, với số tiền 1.000.000 đồng 01 lần, bán ma túy loại Ketamine cho Phạm Thị Ngọc Uyên 01 lần vào khoảng tháng 01/2024 với số tiền 3.900.000 đồng và bán ma túy 02 lần cho Trần Xuân Hà, lần đầu bán ma túy loại Ketamine vào khoảng 11 giờ ngày 22/02/2024 với số tiền 1.000.000 đồng và lần 2 bán ma túy loại MDMA khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/02/2024 với số tiền 300.000 đồng.

Ngoài ra, trước đó Nguyễn Văn Ph thông qua T bán ma túy 03 lần cho các đối tượng Hưng, Tiến và một người không rõ tên với tổng số tiền bán ma túy là 8.300.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuyên xử bị cáo Đoàn Thị Bích T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*):

[4.1] Về nội dung yêu cầu tăng hình phạt các bị cáo thì thấy rằng; bị cáo Nguyễn Văn Ph là chủ mưu, là người trực tiếp mua ma túy, sau đó phân chia nhỏ để bán lại kiếm lời, bán tổng số 08 lần ma túy cho người khác, thu lợi bất chính 14.500.000 đồng. Bị cáo Ph bị xét xử với 02 tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và có nhân thân xấu, hiện nay các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là không đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; đối với bị cáo T mặc dù là người giúp sức cho bị cáo Ph nhưng bị cáo T cũng đã 03 lần giúp sức cho Ph mua bán trái phép chất ma túy, trong đó có 01 lần trực tiếp nhận tiền của người mua ma túy và giao lại cho Ph nên cũng cần xem xét tăng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo T; bị cáo T không hưởng lợi gì, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo T dưới khung là phù hợp.

[4.1] Về nội dung yêu cầu bị cáo Ph nộp số tiền thu lợi bất chính là 9.675.000 đồng thấy rằng, bị cáo Nguyễn Văn Ph đã bán ma túy thành công 07 lần và đã nhận số tiền bán ma túy là 14.500.000 đồng, đây là khoản tiền thu lợi bất chính, bị cáo phải nộp để sung ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chỉ tuyên sung ngân sách số tiền 4.825.000 đồng là không đúng quy định tại Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Do vậy, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*), sửa bản án sơ thẩm về biện pháp tư pháp. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 14.500.000 đồng, được trừ số tiền đã tạm giữ là 4.825.000 đồng, số tiền còn lại 9.675.000 đồng bị cáo tiếp tục phải nộp để sung ngân sách Nhà nước.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*) tăng hình phạt đối với các bị cáo và buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính.

[5] Về án phí: Vụ án do Viện kiểm sát kháng nghị nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên (*nay là huyện Đạ Huoai*), sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và biện pháp tư pháp.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Ph và Đoàn Thị Bích T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/02/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Bích T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27/02/2024.

[2] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 14.500.000 đồng, được trừ số tiền đã tạm giữ là 4.825.000 đồng, buộc bị cáo phải tiếp tục nộp số tiền thu lợi bất chính còn lại là 9.675.000 đồng (chín triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đạ Huoai (10);
- VKSND huyện Đạ Huoai (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đạ Huoai (01);
- Cơ quan THAHS huyện Đạ Huoai (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (07); Nhà tạm giữ (02);
- Hồ sơ THAHS (07);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đã ký****Nguyễn Duy Hoài**